

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2023/DS-ST
Ngày 22 tháng 8 năm 2023
V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Lợ

Ông Bùi Nguyên Hồng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 74/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXX-ST ngày 06 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/QĐST-DS ngày 02/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7. Địa chỉ: Số 21, phố Đồng Bông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị Ánh Tuyết – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đào Thị Thúy – Giám đốc Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 chi nhánh Mai Sơn, Sơn La. Vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hà Văn L, sinh năm 1986 và chị Lò Thị P, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Bản X, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 15/5/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 (sau đây gọi tắt là Tổ chức M7) trình bày như sau:

Chị Lò Thị P và anh Hà Văn L có ký kết 01 hợp đồng vay tiền với Tổ chức M7 chi nhánh Mai Sơn, Sơn La là: HĐ vay số 000005187-HĐTD/M7-MFI ngày 23/7/2021; Số tiền vay 50.000.000VNĐ; Ngày nhận vốn 23/7/2021 - ngày hết hạn

25/7/2022; Kỳ hạn 12 tháng; lãi suất 14%/năm; Phương thức trả nợ: Trả dần hàng tháng bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi.

Chị P và anh L đã nhận đủ số tiền 50.000.000VNĐ vào ngày 23/7/2021. Đã thực hiện trả gốc, lãi theo HĐ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 13/5/2022, số tiền gốc lãi đã trả là 37.366.000VNĐ (Gốc: 33.336.000VNĐ, lãi: 4.000.000VNĐ). Tuy nhiên từ tháng 23/3/2022 đến nay, chị P, anh L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho tổ chức, số tiền trả chậm là: 18.664.000VNĐ.

Trong thời gian chậm trả, Phòng giao dịch số 02 M7 chi nhánh Mai Sơn đã gửi thông báo trả chậm đến anh L và chị P nhưng anh chị cũng không hợp tác để trả nợ cho tổ chức.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/8/2023, anh L và chị P còn nợ là: Dư gốc quá hạn 12.157.000VNĐ; dư lãi quá hạn 1.510.000VNĐ; lãi phạt quá hạn gốc 2.752.500VNĐ. Tổng cộng là 16.419.500VNĐ (Mười sáu triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm đồng).

Nay, Tổ chức M7 yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn buộc anh L và chị P trả số tiền nợ còn lại và yêu cầu tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất thỏa thuận đã ký theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các thông báo, quyết định, giấy triệu tập của Tòa án cho bị đơn. Tuy nhiên, anh L và chị P không có mặt tại Tòa án để làm việc và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của Tổ chức M7. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và qua tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét tất cả các ý kiến của những người tham gia phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tổ chức M7 khởi kiện đề nghị Tòa án buộc anh Hà Văn L và chị Lò Thị P thanh toán số tiền đã vay trên cơ sở hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS 2015 Tòa án thụ lý vụ án và xác định quan hệ là tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng quy định.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có ý kiến đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được tòa án triệu tập hợp lệ 2 lần liên tiếp vắng mặt

tại phiên tòa xét xử không có lý do. Do vậy, căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ các tài liệu khởi kiện của nguyên đơn, lời khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, có căn cứ xác định: anh L và chị P có ký kết HĐ vay số 000005187-HĐTD/M7-MFI ngày 23/7/2021 với Tổ chức M7; Số tiền vay 50.000.000VNĐ; Đã nhận đủ tiền vào ngày 23/7/2021 - ngày hết hạn trả nợ 25/7/2022; Kỳ hạn 12 tháng; lãi suất 14%/năm; Phương thức trả nợ: Trả dần hàng tháng bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi.

Anh L và chị P đã thực hiện trả gốc, lãi theo HĐ từ ngày 23/8/2021 đến tháng 5/2022, số tiền gốc lãi đã trả là 37.366.000VNĐ. Vi phạm nghĩa vụ chậm trả từ ngày 23/3/2022. Tính đến ngày xét xử 22/8/2023 số tiền anh L và chị P còn nợ là: Dư gốc quá hạn 12.157.000VNĐ; dư lãi quá hạn 1.510.000VNĐ; lãi phạt quá hạn gốc 2.752.500VNĐ. Tổng cộng là 16.419.500VNĐ (Mười sáu triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm đồng).

Anh L và chị P không có ý kiến đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn nhưng nguyên đơn cung cấp đầy đủ chứng từ xác định anh L và chị P đã nhận đủ số tiền vay theo hợp đồng. Việc tính lãi theo hợp đồng tín dụng (gồm lãi trong hạn chưa trả và lãi quá hạn gốc) phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Do vậy được HĐXX chấp nhận.

Từ những căn cứ như trên, HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Hà Văn L và chị Lò Thị P có trách nhiệm trả cho Tổ chức M7 toàn bộ tiền nợ gốc và lãi của HĐ vay số 000005187-HĐTD/M7-MFI ngày 23/7/2021 tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/8/2023 số tiền là: Dư gốc quá hạn 12.157.000VNĐ; dư lãi quá hạn 1.510.000VNĐ; lãi phạt quá hạn gốc 2.752.500VNĐ. Tổng cộng là 16.419.500VNĐ (Mười sáu triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm đồng).

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Thành và chị Dươi chịu án phí sơ thẩm đối với vụ án dân sự có giá ngạch. Anh Thành chị Dươi thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 351, 357, 463, 466, Điều 339 Bộ luật dân sự 2015;

Khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7.

Buộc bị đơn anh Hà Văn L và chị Lò Thị P phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi chưa thanh toán theo hợp đồng vay số 000005187-HĐTD/M7-MFI ngày 23/7/2021 giữa bên cho vay là Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 và bên vay là chị Lò Thị P, anh Hà Văn L, cụ thể: Dư gốc quá hạn 12.157.000VNĐ; dư lãi quá hạn 1.510.000VNĐ; lãi phạt quá hạn gốc 2.752.500VNĐ. Tổng cộng là 16.419.500VNĐ (Mười sáu triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (anh L và chị P) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 000005187-HĐTD/M7-MFI ngày 23/7/2021.

2. Về án phí:

- Bị đơn anh L và chị P được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 số tiền là 542.000VNĐ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003150 ngày 22/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thanh Nga

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 22 tháng 8 năm 2023.

Tại: Phòng nghị án - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Lợ, ông Bùi Nguyên Hồng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 74/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng:

Nguyên đơn: Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7. Địa chỉ: Số 21, phố Đồng Bông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Hải Yến – Chủ tịch hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đào Thị Thúy – Giám đốc Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 chi nhánh Mai Sơn, Sơn La. Vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hà Văn L, sinh năm 1986 và bà Lò Thị P, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Bản X, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về điều luật áp dụng

Áp dụng Điều 351, 357, 463, 466, Điều 339 Bộ luật dân sự 2015;

Khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Việc giải quyết vụ án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7.

Buộc bị đơn anh Hà Văn L và chị Lò Thị P phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi chưa thanh toán theo hợp đồng vay số 000005187-HĐTD/M7-MFI ngày 23/7/2021 giữa bên cho vay là Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 và bên vay là chị Lò Thị P, anh Hà Văn L, cụ thể: Dư gốc quá hạn 12.157.000VNĐ; dư lãi quá hạn 1.510.000VNĐ; lãi phạt quá hạn gốc 2.752.500VNĐ. Tổng cộng là 16.419.500VNĐ (Mười sáu triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (anh L và chị P) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 000005187-HĐTD/M7-MFI ngày 23/7/2021.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về án phí

- Bị đơn Thành và chị Dươi được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 số tiền là 542.000VNĐ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003150 ngày 22/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Những vấn đề khác:

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 22 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

